

Số: /BC-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2021 (Số liệu từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021)

Thực hiện Kế hoạch số 165-KH/TU ngày 19/8/2022 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về việc báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội năm 2021; Công văn số 1919/STC-QLNS ngày 31/8/2022 của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng về việc báo cáo tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của kiểm toán Nhà nước. Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng báo cáo với nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Hà Quảng là một huyện vùng cao biên giới thuộc phía Bắc tỉnh Cao Bằng, với diện tích là 810,96 km², dân số trên 59.467 người (Tày 26,8%, Nùng 43,6%, Mông 15%, Dao 12,6%, Kinh 1,7%; có 19 xã, 02 thị trấn; huyện có 04 Đồn biên phòng quản lý hơn 74 km đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc. Tỷ trọng ngành nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế vẫn chiếm tỷ lệ cao (52,75%); tỷ lệ hộ nghèo của huyện là 39,59%, cận nghèo 12%; các xã vùng cao, biên giới của huyện còn gặp nhiều khó khăn về nước sinh hoạt, đường giao thông nông thôn. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn ổn định và được giữ vững; cấp ủy, chính quyền các cấp luôn tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong những năm qua, cùng với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, đời sống người dân ngày càng được cải thiện, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Về kinh tế: Tiếp tục ổn định và phát triển, cơ cấu kinh tế có sự chuyển biến tích cực theo hướng giảm dần tỉ trọng nông nghiệp, tăng dần tỉ trọng ngành công nghiệp xây dựng và ngành thương mại dịch vụ; sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp có nhiều khởi sắc, đã xác định được một số cây trồng chủ lực để sản xuất hàng hóa và giá trị được tăng lên cơ bản đáp ứng được nhu cầu của người dân.

Về văn hóa xã hội: Các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, xóa đói giảm nghèo được quan tâm đúng mức và có những chuyển biến tiến bộ hơn; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các dân tộc trong huyện từng bước được cải thiện đáng kể, tỉ lệ hộ nghèo giảm dần; số hộ có thu nhập khá đang có chiều hướng tăng lên; chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Trong năm 2021, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tổ chức thanh tra được 03 cuộc về công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại xã Nội Thôn; thanh tra

công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia cơ chế thực hiện công trình đặc thù theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ tại xã Cải Viên, xã Cần Nông.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tham mưu xây dựng kế hoạch, văn bản đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện kết luận thanh tra; tổ chức họp kiểm điểm và đánh giá những tồn tại, hạn chế để xem xét, xử lý theo quy định; kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện có sai sót, sai phạm trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất. Đến nay đã thực hiện xong các kiến nghị theo Kết luận thanh tra đã ban hành.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện kết luận, kiến nghị của thanh tra được thực hiện nghiêm túc; các cơ quan chuyên môn có liên quan tích cực, chủ động trong công tác tham mưu thực hiện xử lý, khắc phục những tồn tại, hạn chế theo Kết luận thanh tra đúng quy định.

Việc phân công theo dõi, đôn đốc, kiểm tra: UBND huyện giao cho Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các Kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; giao phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các Kết luận thanh tra, kiến nghị của KTNN và tổng hợp định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND huyện, Ban Thường vụ huyện ủy.

2. Kết quả rà soát

2.1. Kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội do Thanh tra huyện thực hiện.

- Tổng số cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội do Thanh tra huyện thực hiện trong năm 2021: 03 cuộc thanh tra. (*Số cuộc thanh tra trước năm 2021 chưa xử lý dứt điểm: Không có*).

- Tổng số sai phạm về kinh tế: 151.333.000 đồng

- Kiến nghị của Đoàn thanh tra:

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân: 03 tập thể.

+ Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra: không có.

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế: 151.333.000 đồng

+ Số kiến nghị khác: không có

- Số kiến nghị đã thực hiện:

+ Xử lý về kinh tế: 151.333.000 đồng

+ Số tổ chức, cá nhân có sai phạm đã xử lý, hình thức xử lý: Đã xử lý 03 tập thể bằng hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm

+ Số vụ đã chuyển cơ quan điều tra; số vụ cơ quan điều tra đã khởi tố; số vụ chưa chuyển: không có

+ Số kiến nghị khác: không có

- Số kiến nghị chưa thực hiện: không có

- Xử lý khác: không có

2.2. Kết quả rà soát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao địa phương xử lý.

- Tổng số cuộc thanh tra do Thanh tra Chính phủ tiến hành tại địa phương (thực hiện trong năm 2021 và các cuộc thanh tra trước năm 2021 chưa xử lý dứt điểm); tổng số kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao địa phương xử lý: không có.

- Nội dung kiến nghị, kết luận của Thanh tra Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao địa phương xử lý: không có.

+ Ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định, cơ chế, chính sách về kinh tế - xã hội của địa phương: không có

+ Chuyển cơ quan điều tra: không có.

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm tổ chức sai phạm: không có.

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm cá nhân sai phạm: không có.

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế: không có.

+ Số kiến nghị khác: không có.

- Tổng số kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã kiểm tra, rà soát việc thực hiện: không có.

- Đoàn rà soát kiến nghị:

+ Giao cơ quan có thẩm quyền ở địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định, cơ chế, chính sách về kinh tế - xã hội: không có

+ Chuyển cơ quan điều tra, số vụ đã khởi tố: không có

+ Xử lý trách nhiệm số tổ chức có sai phạm: không có

+ Xử lý trách nhiệm số cá nhân có sai phạm: không có

+ Xử lý về kinh tế: không có

+ Số kiến nghị khác: không có

- Số kiến nghị đã thực hiện:

+ Số văn bản địa phương đã ban hành mới, sửa đổi, bổ sung theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra, rà soát: không có.

+ Số vụ đã chuyển cơ quan điều tra; số vụ cơ quan điều tra đã khởi tố: không có.

+ Số tổ chức sai phạm đã xử lý (tổng số, từng năm): không có

- + Số cá nhân sai phạm đã xử lý (tổng số, từng năm): không có
- + Xử lý về kinh tế (tổng số, từng năm): không có
- + Số kiến nghị khác (tổng số, từng năm): không có
- Số kiến nghị chưa thực hiện: không có
- Xử lý khác: không có

2.3. Kết quả rà soát việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

- Trong năm 2021 qua rà soát, đối chiếu, tổng hợp tại địa bàn huyện Hà Quảng không có cuộc kiểm toán nào. các cuộc kiến nghị, kết luận của kiểm toán từ năm 2020 trở về trước huyện Hà Quảng đã thực hiện xử lý xong dứt điểm.

- Kiểm toán Nhà nước kiến nghị:

- + Ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định, cơ chế, chính sách về kinh tế - xã hội của địa phương (tổng số, từng năm): không có
- + Chuyển cơ quan điều tra (tổng số vụ, số vụ từng năm): không có
- + Kiến nghị xử lý trách nhiệm tổ chức sai phạm (tổng số, từng năm): không có
- + Kiến nghị xử lý trách nhiệm cá nhân sai phạm (tổng số, từng năm): không có

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế (tổng số, từng năm): không có

+ Số kiến nghị khác (tổng số, từng năm): không có

- Tổng số báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước đã tiến hành kiểm tra, rà soát việc thực hiện (tổng số, từng năm): không có

- Đoàn rà soát kiến nghị:

+ Giao cơ quan có thẩm quyền ở địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định, cơ chế, chính sách về kinh tế - xã hội: không có

+ Chuyển cơ quan điều tra; số vụ đã khởi tố (tổng số, từng năm): không có.

+ Xử lý trách nhiệm số tổ chức có sai phạm (tổng số, từng năm): không có

+ Xử lý trách nhiệm số cá nhân sai phạm (tổng số, từng năm): không có

+ Xử lý về kinh tế (tổng số, từng năm): không có

+ Số kiến nghị khác (tổng số, từng năm): không có

- Số kiến nghị đã thực hiện:

+ Số văn bản địa phương đã ban hành mới, sửa đổi, bổ sung theo kiến nghị của đoàn kiểm tra, rà soát: không có

+ Số vụ đã chuyển cơ quan điều tra (tổng số, từng năm); số vụ cơ quan điều tra đã khởi tố (tổng số, từng năm): không có

+ Số tổ chức sai phạm đã xử lý (tổng số, từng năm): không có

+ Số cá nhân sai phạm đã xử lý (tổng số, từng năm): không có

- + Xử lý về kinh tế (tổng số, từng năm): không có
- + Số kiến nghị khác (tổng số, từng năm): không có
- Số kiến nghị chưa thực hiện: không có
- Xử lý khác: không có

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác tham mưu, xử lý sau thanh tra, kiểm toán luôn được Lãnh đạo UBND huyện quan tâm, theo dõi, chỉ đạo thường xuyên, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản lý nhà nước.

Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra và xử lý các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán. Từ đó giúp cấp ủy, chính quyền các cấp nhận thức sâu hơn và toàn diện hơn về cơ chế quản lý, hành lang pháp lý trên các lĩnh vực công tác.

Ủy ban nhân dân huyện đã giao nhiệm vụ cụ thể đối với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện các kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm toán; thực hiện kết luận thanh tra của Thanh tra huyện; Thanh tra các sở, ngành của tỉnh tổ chức thanh tra, kiểm tra tại Ủy ban nhân dân huyện kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

Đối với công tác thanh tra của UBND huyện được triển khai theo kế hoạch đã được phê duyệt; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ của địa phương, góp phần ổn định trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn huyện; việc thanh tra thực hiện đúng quy trình, thủ tục của pháp luật quy định.

2. Hạn chế

- Trong lãnh đạo, chỉ đạo: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của KTNN được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt được kết quả tích cực góp phần tăng cường công tác quản lý nhà nước, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện một số cơ quan, đơn vị thực hiện xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chưa nghiêm túc, chưa kịp thời.

- Trong tổ chức thực hiện: Một số đơn vị chậm triển khai thực hiện một số kiến nghị theo Kết luận thanh tra hoặc có thực hiện nhưng chưa đầy đủ, chưa được kịp thời.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu kiên quyết, chưa quan tâm sâu sát trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, còn né tránh; năng lực chuyên môn, phẩm chất, bản lĩnh chính trị một số cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu, xử lý kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của KTNN chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Khó khăn, vướng mắc

Một số đơn vị được thanh tra thực hiện các kết luận, kiến nghị về xử lý sau các cuộc thanh tra còn chậm.

Việc đôn đốc, thu hồi các sai phạm về kinh tế sau các cuộc thanh tra còn gặp một số khó khăn nhất định.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém và nâng cao chất lượng hiệu quả việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của KTNN, UBND huyện phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo nghiêm minh, kịp thời trong việc thực hiện các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Thực hiện nghiêm túc công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của KTNN. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu tổ chức đảng.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị của KTNN; chú trọng rà soát việc thực hiện kết luận, kiến nghị các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí như: đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý, sử dụng ngân sách.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2021 của UBND huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH (Thảo, Viễn, Bắc).

CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Tùng

